

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp đồng số 18-11-171

**Kiểm toán các báo cáo tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 của
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội**

Căn cứ theo Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 được Quốc hội khóa 11 ban hành và các luật, quy định có liên quan;

Căn cứ theo Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

Căn cứ theo Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

Theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng Kiểm toán;

Căn cứ vào nhu cầu, thỏa thuận và sự đồng ý của các bên liên quan.

Hợp đồng này được lập và ký kết vào ngày 14 tháng 2 năm 2019 giữa:

Bên A:

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội
Địa chỉ	Số 8C Đinh Công Tráng, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
Số điện thoại	84 24 8257 670
Mã số thuế	0106973513
Đại diện bởi	Ông Nguyễn Sinh Dũng Thắng
Chức vụ	Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Bên B:

Tên	CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM)
Địa chỉ	Tầng 18, Tháp Quốc tế Hoà Bình 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội
Số điện thoại	84 24 3850 1686
Số fax	84 24 3850 1688
Tài khoản số	0011004185213 (VND) 0011374185214 (USD)
Tại	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Sở Giao dịch
Mã Swift	BFTVVNVX
Mã số thuế VAT	0101476557
Đại diện bởi	Lê Thế Việt
Chức vụ	Phó Tổng Giám đốc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp đồng số 18-11-171

Kiểm toán các báo cáo tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 của
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Nước sạch số 3 Hà Nội

Qua trao đổi bàn bạc, hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng với các nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung Dịch vụ

- Bên B thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 theo VAS của Bên A.

Điều 2: Trách nhiệm của Bên B

Liên quan đến việc kiểm toán, Bên B sẽ:

- 2.1. Thực hiện cuộc kiểm toán theo Hệ thống Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và các quy định và luật hiện hành tại Việt Nam.
- 2.2. Cung cấp các báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt cho Bên A sau khi hoàn thành công việc kiểm toán với số lượng 6 bản.
- 2.3. Thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề gì có thể gây chậm trễ đến việc hoàn thành công việc, mở rộng phạm vi công việc hoặc thay đổi phí dịch vụ.

Điều 3: Trách nhiệm của Bên A

Liên quan đến việc kiểm toán, Bên A sẽ:

- 3.1. Tuân theo các quy định về ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo theo pháp luật.
- 3.2. Khóa sổ các tài khoản luật định phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Hệ thống Kế toán Việt Nam ("VAS") bao gồm sự ghi chép định kỳ các khoản dự phòng, trích trước, và dự phòng do đánh giá lại theo qui định tại các chuẩn mực kế toán đúng thời hạn và trước khi bắt đầu đợt kiểm toán cuối năm. Nếu các tài khoản luật định không được khóa sổ phù hợp với các chuẩn mực kế toán và dẫn đến nhiều lần điều chỉnh các tài khoản luật định vượt mức hợp lý, điều này sẽ dẫn đến một "thay đổi về nội dung công việc" được quy định tại Điều 6.2 dưới đây.
- 3.3. Kịp thời cung cấp định kỳ cho Bên B các dữ liệu và thông tin cần thiết.
- 3.4. Hợp tác và hỗ trợ đầy đủ cho Bên B trong suốt quá trình công tác, bao gồm sự hỗ trợ từ các phòng ban của Bên A chịu trách nhiệm về các giao dịch tài chính phát sinh.
- 3.5. Tuân thủ chặt chẽ tiến độ các công việc đã thống nhất, bao gồm việc khóa sổ các số liệu kế toán và sự chuẩn bị tiến độ của các công việc khác do Bên B yêu cầu.
- 3.6. Thanh toán phí dịch vụ cho Bên B như đã quy định ở Điều 6 của bản Hợp đồng này.

